# GÓI KHỞI ĐẦU

# DÀNH CHO TRẺ TỪ 0 - 6 THÁNG TUỔI

| STT | Phòng bệnh | Tên vắc xin | Nước sản xuất | Gói KĐ1 | Gói KĐ2 | Gói KĐ3 | Gói KĐ4 | Gói KĐ5 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Lao | BCG | VN | 1 | 1 | 1 | | |
| 2 | Bạch hầu, ho gà, uốn ván, bại liệt, viêm gan B và HIB (6 trong 1) | Hexaxim | Pháp | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 |
| 3 | Rota virus (Phòng tiêu chảy do Rotavirus ở trẻ em) | Rotateq | Mỹ | | | 3 | | 3 |
| | | Rotarix | Bỉ | | 2 | | 2 | |
| | | Rotavin | VN | 2 | | | | |
| 4 | Phế cầu (Phòng viêm phổi, viêm màng não, viêm tai giữa, nhiễm khuẩn huyết do vi khuẩn phế cầu) | Synflorix (PCV 10) | Bỉ | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 |
| Tổng số (liều) | | | | 9 | 9 | 10 | 8 | 9 |



# GÓI TOÀN DIỆN
# DÀNH CHO TRẺ TỪ 0 - 6 THÁNG TUỔI

| STT | Phòng bệnh | Tên vắc xin | Nước sản xuất | Gói TD1 | Gói TD2 | Gói TD3 | Gói TD4 | Gói TD5 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Lao | BCG | VN | 1 | 1 | 1 | | |
| 2 | Bạch hầu, ho gà, uốn ván, bại liệt, viêm gan B và HIB (6 trong 1) | Hexaxim | Pháp | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 |
| 3 | Rota virus (Phòng tiêu chảy do Rotavirus ở trẻ em) | Rotateq | Mỹ | | | 3 | | 3 |
| | | Rotarix | Bỉ | | 2 | | 2 | |
| | | Rotavin | VN | 2 | | | | |
| 4 | Phế cầu (Phòng viêm phổi, viêm màng não, viêm tai giữa, nhiễm khuẩn huyết do vi khuẩn phế cầu) | Prevenar 13 | Bỉ | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 |
| Tổng số (liều) | | | | 9 | 9 | 10 | 8 | 9 |



# GÓI NÂNG CAO
# DÀNH CHO TRẺ TỪ 0 - 6 THÁNG TUỔI

| STT | Phòng bệnh | Tên vắc xin | Nước sản xuất | Gói NC1 | Gói NC2 | Gói NC3 | Gói NC4 | Gói NC5 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Lao | BCG | VN | 1 | 1 | 1 | | |
| 2 | Bạch hầu, ho gà, uốn ván, bại liệt, viêm gan B và HIB (6 trong 1) | Hexaxim | Pháp | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 |
| 3 | Rota virus (Phòng tiêu chảy do Rotavirus ở trẻ em) | Rotateq | Mỹ | | | 3 | | 3 |
| | | Rotarix | Bỉ | | 2 | | 2 | |
| | | Rotavin | VN | 2 | | | | |
| 4 | Phế cầu (Phòng viêm phổi, viêm màng não, viêm tai giữa, nhiễm khuẩn huyết do vi khuẩn phế cầu) | Vaxneuance (PCV 15) | Ireland | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 |
| Tổng số (liều) | | | | 9 | 9 | 10 | 8 | 9 |



# GÓI CAO CẤP
# DÀNH CHO TRẺ TỪ 0 - 6 THÁNG TUỔI

| STT | Phòng bệnh | Tên vắc xin | Nước sản xuất | Gói CC1 | Gói CC2 | Gói CC3 | Gói CC4 | Gói CC5 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Lao | BCG | VN | 1 | 1 | 1 | | |
| 2 | Bạch hầu, ho gà, uốn ván, bại liệt, viêm gan B và HIB (6 trong 1) | Hexaxim | Pháp | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 |
| 3 | Rota virus (Phòng tiêu chảy do Rotavirus ở trẻ em) | Rotateq | Mỹ | | | 3 | | 3 |
| | | Rotarix | Bỉ | | 2 | | 2 | |
| | | Rotavin | VN | 2 | | | | |
| 4 | Phế cầu (Phòng viêm phổi, viêm màng não, viêm tai giữa, nhiễm khuẩn huyết do vi khuẩn phế cầu) | Prevenar 20 | Bỉ | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 |
| Tổng số (liều) | | | | 9 | 9 | 10 | 8 | 9 |

